TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp H, ngày 04 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Anh Q, sinh năm 1973.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1977.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Ngô Thị Thảo M, sinh ngày 13/12/2003.

Cháu Ngô Quang D, sinh ngày 16/11/2010.

Cùng HKTT: Đường T, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Cùng địa chỉ hiện tại: Đường N, phường H1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho các cháu: Anh Ngô Anh Q và chị Bùi Thị H - Là bố mẹ đẻ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/4/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QuyÕt ®Þnh:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Anh Q và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Anh Q và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị tự thỏa thuận: Chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Thị Thảo M, sinh ngày 13/12/2003 và cháu Ngô Quang D, sinh ngày 16/11/2010 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Ngô Anh Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/1 cháu/1 tháng. Tổng cộng cả hai cháu là 5.000.000 đồng/1 tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 5/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị H có đơn thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, Cơ quan Thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu anh Q không chịu thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về tài sản, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Ngô Anh Q tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng bằng 300.000 đồng án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu số: AA/2019/0001064 ngày 08/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Anh Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Thành phố H;
- UBND phường H1, Thành phố H, (Đăng ký số 111 ngày 22/12/2002)
- Chi cục THADS Thành phố H;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh